

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài	Anh	20/04/2009	8a1	1	K8012	
2	Nguyễn Hoàng	Anh	09/10/2009	8a1	1	K8014	
3	Nguyễn	Duy	27/03/2009	8a1	3	K8073	
4	Nguyễn Phước	Duy	28/09/2009	8a1	3	K8074	
5	Nguyễn Minh	Đăng	01/06/2009	8a1	3	K8083	
6	Bùi Gia	Hân	04/08/2009	8a1	3	K8098	
7	Nguyễn Nghĩa	Hậu	06/02/2009	8a1	4	K8118	
8	Aly	Husman	08/08/2008	8a1	4	K8133	
9	Nguyễn Đức	Huy	29/09/2009	8a1	4	K8136	
10	Nguyễn Nhật	Huy	21/10/2009	8a1	5	K8147	
11	Nguyễn Ngọc	Huyền	11/11/2009	8a1	5	K8153	
12	Nguyễn Duy	Khang	19/05/2008	8a1	5	K8160	
13	Phạm Minh	Khang	14/08/2009	8a1	5	K8165	
14	Nguyễn Đỗ Trung	Kiên	29/12/2008	8a1	6	K8203	
15	Nguyễn Tuấn	Kiệt	08/08/2009	8a1	6	K8206	
16	Trần Nhã	Linh	11/01/2009	8a1	7	K8222	
17	Huỳnh Duy	Long	28/02/2009	8a1	7	K8230	
18	Nguyễn Thành	Lợi	03/05/2009	8a1	7	K8229	
19	Mai Thị Hồng	Lụa	22/06/2009	8a1	7	K8241	
20	Nguyễn Hoàng Thảo	My	10/03/2009	8a1	8	K8258	
21	Phạm Ngọc Thảo	My	12/10/2009	8a1	8	K8259	
22	Nguyễn Thanh	Nghĩa	25/02/2009	8a1	8	K8287	
23	Phạm Hồ Anh	Nhàn	13/11/2009	8a1	9	K8309	
24	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	08/07/2009	8a1	9	K8320	
25	Phạm Nguyễn Đức	Phát	18/10/2009	8a1	10	K8333	
26	Trịnh Kim	Phụng	21/08/2009	8a1	10	K8355	
27	Mai Ngọc Lan	Phương	20/08/2009	8a1	11	K8363	
28	Võ Thanh	Quang	26/11/2008	8a1	11	K8375	
29	Trần Nguyễn Minh	Quân	11/03/2009	8a1	11	K8371	
30	Thái Như	Quỳnh	24/06/2009	8a1	11	K8383	
31	Huỳnh Văn	Sang	12/11/2009	8a1	11	K8393	
32	Đinh Ngọc Thiên	Thanh	02/05/2009	8a1	12	K8413	
33	Trần Thanh	Thảo	02/02/2009	8a1	12	K8419	
34	Nguyễn Trương Hoàng	Tiến	20/08/2009	8a1	13	K8457	
35	Ngô Huỳnh Bảo	Trân	01/09/2009	8a1	13	K8468	
36	Ngô Quốc	Trí	21/02/2009	8a1	14	K8480	
37	Trần Minh	Trí	01/10/2009	8a1	14	K8477	
38	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	25/11/2009	8a1	14	K8504	
39	Giang Thanh	Vân	04/06/2009	8a1	15	K8506	
40	Lê Ngọc Khánh	Vy	27/02/2009	8a1	15	K8517	
41	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	25/08/2009	8a1	15	K8514	
42	Phạm Thị Phương	Vy	15/04/2009	8a1	15	K8520	
43	Lê Thị Ngọc	Xuân	11/01/2009	8a1	15	K8531	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Bùi Đức	Anh	21/05/2009	8a2	1	K8008	
2	Đỗ Quốc	Anh	11/05/2009	8a2	1	K8030	
3	Huỳnh Phương Hồng	Anh	27/06/2009	8a2	1	K8018	
4	Tạ Trần Bảo	Châu	25/07/2009	8a2	2	K8051	
5	Hồ Cẩm	Đào	02/05/2009	8a2	3	K8076	
6	Bùi Đức	Đạt	25/08/2009	8a2	3	K8078	
7	Dương Minh	Đạt	25/05/2009	8a2	3	K8079	
8	Nguyễn Nhật	Hào	29/04/2009	8a2	4	K8116	
9	Nguyễn Phạm Thu	Hiền	19/08/2009	8a2	4	K8119	
10	Đặng Gia	Huy	06/03/2009	8a2	4	K8138	
11	Hồ Nguyễn Quốc	Huy	06/05/2009	8a2	5	K8149	
12	Nguyễn Thái	Huy	28/01/2009	8a2	5	K8150	
13	Triệu Anh	Huy	18/04/2009	8a2	4	K8135	
14	Lê Gia	Hy	26/08/2009	8a2	5	K8156	
15	Nguyễn Thành Minh	Khoa	06/01/2009	8a2	6	K8191	
16	Cao Tân	Kiệt	08/08/2009	8a2	6	K8205	
17	Nguyễn Phương Gia	Kỳ	14/03/2009	8a2	6	K8211	
18	Nguyễn Hoàng	Long	19/09/2009	8a2	7	K8231	
19	Trần Phan Phi	Long	03/08/2009	8a2	7	K8236	
20	Nguyễn Thị Trúc	Mai	15/10/2009	8a2	7	K8243	
21	Võ Ngọc Xuân	Mai	25/03/2009	8a2	7	K8244	
22	Lê Hoàng	Nam	17/10/2009	8a2	8	K8268	
23	Đặng Thị Thu	Ngân	02/07/2009	8a2	8	K8278	
24	Dương Thanh Hồng	Ngọc	30/03/2007	8a2	9	K8300	
25	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	14/09/2009	8a2	9	K8293	
26	Võ Hoàng Thiên	Nhi	22/07/2009	8a2	9	K8316	
27	Nguyễn Đặng Thanh	Phong	29/11/2009	8a2	10	K8340	
28	Nguyễn Thị Kim	Phụng	01/07/2009	8a2	10	K8356	
29	Nguyễn Thanh	Phước	08/01/2009	8a2	10	K8359	
30	Lê Huỳnh Bá	Quang	03/06/2009	8a2	11	K8372	
31	Giang Ngọc Như	Quỳnh	20/09/2009	8a2	11	K8384	
32	Nguyễn Phương Thảo	Quỳnh	12/09/2009	8a2	11	K8388	
33	Phạm Ngọc	Sương	19/02/2009	8a2	11	K8396	
34	Nguyễn Thành	Thái	13/04/2009	8a2	12	K8407	
35	Võ Ngọc	Thảo	18/12/2009	8a2	12	K8416	
36	Nguyễn Hoàng	Thiên	13/11/2009	8a2	12	K8422	
37	Nguyễn Quốc	Thiên	06/07/2009	8a2	12	K8423	
38	Nguyễn Trung	Tín	18/11/2009	8a2	13	K8460	
39	Lê Minh	Trọng	14/08/2009	8a2	14	K8482	
40	Võ Thành	Trung	26/01/2009	8a2	14	K8487	
41	Huỳnh Thanh	Tuấn	21/07/2009	8a2	14	K8495	
42	Hồ Phương	Vinh	03/11/2009	8a2	15	K8511	
43	Huỳnh Thanh	Vy	22/10/2009	8a2	15	K8522	
44	Lê Ngọc Thảo	Vy	18/04/2009	8a2	15	K8524	
45	Trần Hoàng Lan	Vy	30/11/2009	8a2	15	K8518	
46	Đỗ Hoàng	Yến	15/10/2009	8a2	15	K8538	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Lê Huỳnh Thị Ngọc	Anh	13/11/2009	8a3	1	K8024	
2	Ngô Quốc	Anh	10/05/2009	8a3	1	K8031	
3	Nguyễn Duy	Anh	11/12/2009	8a3	1	K8010	
4	Trần Nhựt	Bảo	13/01/2009	8a3	2	K8045	
5	Đường Anh	Cường	16/11/2009	8a3	2	K8059	
6	Nguyễn Thành	Đạt	25/03/2009	8a3	3	K8080	
7	Trần Tấn Anh	Hào	30/03/2009	8a3	4	K8113	
8	Trần Ngọc Gia	Hân	15/01/2009	8a3	3	K8099	
9	Nguyễn Thị	Hằng	23/12/2007	8a3	4	K8111	
10	Lê Xuân	Hoàn	22/07/2009	8a3	4	K8121	
11	Lâm Kiên	Huy	18/06/2009	8a3	5	K8146	
12	Trần Đức	Huy	14/12/2009	8a3	4	K8137	
13	Trần Gia	Huy	15/01/2009	8a3	4	K8139	
14	Lê Đặng Trí	Khang	14/10/2009	8a3	5	K8173	
15	Nguyễn Duy	Khang	17/08/2009	8a3	5	K8161	
16	Cao Đức	Kiên	07/03/2009	8a3	6	K8202	
17	Ngô Lê Tuấn	Kiệt	24/11/2009	8a3	6	K8207	
18	Nguyễn Thị Diễm	Linh	19/06/2009	8a3	7	K8217	
19	Trần Phi	Long	09/05/2009	8a3	7	K8237	
20	Nguyễn Trần Đại	Lộc	06/01/2009	8a3	7	K8227	
21	Nguyễn Văn Minh	Mẫn	08/08/2009	8a3	7	K8245	
22	Bùi Quang	Minh	03/05/2009	8a3	8	K8253	
23	Phạm Trần Thanh	Ngân	22/06/2009	8a3	8	K8276	
24	Nguyễn Phương	Nghi	13/10/2009	8a3	8	K8282	
25	Lê Thị Ánh	Ngọc	10/08/2009	8a3	9	K8290	
26	Nguyễn Hiếu Bích	Ngọc	05/03/2009	8a3	9	K8298	
27	Đặng Nguyễn Tấn	Phát	10/05/2009	8a3	10	K8335	
28	Lê Xuân	Phú	22/07/2009	8a3	10	K8344	
29	Võ Ngọc Khánh	Phương	10/08/2009	8a3	11	K8361	
30	Hà Nguyễn Ngọc	Quang	05/08/2009	8a3	11	K8374	
31	Nguyễn Thị Ngọc	Quanh	27/11/2009	8a3	11	K8377	
32	Nguyễn Diễm	Quỳnh	14/12/2009	8a3	11	K8381	
33	Trương Triệu	Sinh	31/10/2009	8a3	11	K8394	
34	Nguyễn Minh	Tấn	19/02/2009	8a3	12	K8400	
35	Trần Hoàng Tuấn	Thanh	25/06/2009	8a3	12	K8414	
36	Châu Hoàng	Thiện	06/05/2009	8a3	12	K8427	
37	Dương Phạm Thanh	Thúy	16/06/2009	8a3	13	K8446	
38	Bùi Ngọc Anh	Thư	30/08/2009	8a3	13	K8433	
39	Lương Mỹ	Tiên	19/03/2009	8a3	13	K8454	
40	Bùi Lê Phương	Trâm	03/12/2009	8a3	13	K8466	
41	Nguyễn Quỳnh	Trâm	26/10/2009	8a3	13	K8467	
42	Nguyễn Vũ Hoàng	Tuân	24/01/2009	8a3	14	K8491	
43	Trịnh Thị Ngọc	Tuyền	01/06/2009	8a3	14	K8499	
44	Huỳnh Thị Thanh	Vy	08/04/2009	8a3	15	K8523	
45	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	06/05/2009	8a3	15	K8515	
46	Trần Ngọc Thảo	Vy	28/07/2009	8a3	15	K8525	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Hồ Thị Thuý	An	13/02/2009	8a4	1	K8003	
2	Phạm Nguyễn Hà	Anh	14/10/2009	8a4	1	K8011	
3	Trần Hoàng	Anh	10/08/2009	8a4	1	K8015	
4	Võ Trần Trâm	Anh	10/11/2009	8a4	2	K8037	
5	Lê Hoàng Gia	Bảo	23/11/2009	8a4	2	K8041	
6	Nguyễn Trần Thiên	Bảo	18/08/2009	8a4	2	K8047	
7	Nguyễn Minh	Châu	25/05/2009	8a4	2	K8053	
8	Liêu Khả	Hân	02/02/2009	8a4	3	K8104	
9	Phan Ngọc Gia	Hân	13/05/2009	8a4	3	K8100	
10	Trương Ngọc	Hân	31/08/2009	8a4	3	K8106	
11	Lê Vũ Minh	Hằng	01/12/2009	8a4	4	K8110	
12	Phan Huy	Hoàng	17/09/2009	8a4	4	K8122	
13	Dương Gia	Khang	11/10/2009	8a4	5	K8163	
14	Trịnh Trần Nguyên	Khang	01/06/2009	8a4	5	K8167	
15	Nguyễn Ngọc	Khoa	03/01/2008	8a4	6	K8193	
16	Nguyễn Nhật Anh	Khoa	10/05/2009	8a4	6	K8185	
17	Lương Đình	Khôi	22/06/2009	8a4	6	K8200	
18	Nguyễn Đức	Lâm	03/10/2009	8a4	6	K8212	
19	Lê Cảnh	Lân	22/06/2009	8a4	6	K8216	
20	Võ Phú	Lộc	18/07/2009	8a4	7	K8228	
21	Hồ Ngọc	Minh	16/01/2009	8a4	7	K8252	
22	Trần Nguyễn Bảo	Minh	10/11/2009	8a4	7	K8246	
23	Nguyễn Ngọc Bảo	My	27/03/2009	8a4	8	K8257	
24	Lý Phương	Nghi	30/09/2009	8a4	8	K8283	
25	Trương Ánh	Ngọc	21/10/2009	8a4	9	K8291	
26	Vũ Lê Thảo	Nguyên	27/03/2009	8a4	9	K8307	
27	Trần Thành	Nhân	27/09/2009	8a4	9	K8311	
28	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	24/01/2009	8a4	9	K8313	
29	Huỳnh Thị Tuyền	Nhi	11/09/2009	8a4	9	K8317	
30	Phan Minh	Nhựt	09/09/2009	8a4	10	K8326	
31	Đỗ Gia	Ninh	28/03/2009	8a4	10	K8330	
32	Phạm Duy	Ninh	13/04/2009	8a4	10	K8329	
33	Văn Nguyễn Tấn	Phát	28/08/2009	8a4	10	K8336	
34	Trần Minh	Phúc	16/09/2009	8a4	10	K8349	
35	Lê Nguyễn Hồng	Phương	20/09/2009	8a4	10	K8360	
36	Lê Quang	Thái	21/11/2009	8a4	12	K8404	
37	Phạm Vũ	Thiên	17/10/2009	8a4	12	K8424	
38	Phạm Đặng Minh	Thu	16/10/2009	8a4	12	K8432	
39	Nguyễn Thanh	Thúy	08/10/2009	8a4	13	K8447	
40	Chung Đào Anh	Thư	24/03/2009	8a4	13	K8434	
41	Mai Anh	Thư	26/10/2009	8a4	13	K8435	
42	Nguyễn Anh	Thư	19/10/2009	8a4	13	K8436	
43	Trương Anh	Thư	05/10/2009	8a4	13	K8437	
44	Nguyễn Ngọc Phương	Thy	14/04/2009	8a4	13	K8452	
45	Đoàn Minh	Tiến	18/11/2009	8a4	13	K8458	
46	Trần Minh	Tiến	03/12/2009	8a4	13	K8459	
47	Đoàn Mộng Huyền	Trân	03/11/2009	8a4	14	K8470	
48	Phạm Minh	Triết	15/03/2009	8a4	14	K8481	
49	Tạ Văn	Trung	21/12/2009	8a4	14	K8488	
50	Trần Thị Bảo	Uyên	16/03/2009	8a4	14	K8501	
51	Lý Trung	Vỹ	05/11/2009	8a4	15	K8529	
52	Nguyễn Hoàng	Yến	15/06/2009	8a4	15	K8539	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Võ Thành	An	04/11/2009	8a5	1	K8002	
2	Đoàn Việt	Anh	23/07/2009	8a5	2	K8038	
3	Đỗ Đồng Minh	Chấn	07/12/2009	8a5	2	K8050	
4	Lê Phúc Anh	Cường	14/04/2009	8a5	2	K8060	
5	Trần Mạnh	Cường	23/10/2009	8a5	2	K8062	
6	Nguyễn Thành	Danh	21/08/2009	8a5	2	K8064	
7	Mai Lê Thị Hồng	Diễm	03/01/2009	8a5	2	K8066	
8	Nguyễn Minh	Đăng	17/09/2009	8a5	3	K8084	
9	Nguyễn Thu	Hà	19/12/2009	8a5	3	K8091	
10	Hoàng Trung	Hải	01/10/2009	8a5	3	K8095	
11	Lê Phạm Bảo	Hân	07/06/2009	8a5	3	K8096	
12	Trương Khắc	Huy	31/12/2009	8a5	4	K8144	
13	Đặng Trần Ngọc	Hung	17/01/2009	8a5	4	K8129	
14	Nguyễn Thiên	Hữu	27/02/2009	8a5	4	K8134	
15	Nguyễn Huỳnh Bá	Khang	14/11/2009	8a5	5	K8159	
16	Nguyễn Tấn Sỹ	Khang	16/09/2009	8a5	5	K8172	
17	Lê Trần Quốc	Khánh	29/11/2009	8a5	6	K8182	
18	Phan Duy	Khánh	20/11/2009	8a5	5	K8177	
19	Nguyễn Hồ Minh	Khoa	23/11/2009	8a5	6	K8192	
20	Cao Minh	Khôi	21/07/2009	8a5	6	K8201	
21	Nguyễn Thanh	Lâm	26/12/2009	8a5	6	K8214	
22	Hồ Nguyễn Phương	Linh	11/11/2009	8a5	7	K8223	
23	Nguyễn Tuấn	Long	09/06/2009	8a5	7	K8240	
24	Phạm Kim	Long	14/08/2009	8a5	7	K8235	
25	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22/06/2009	8a5	8	K8274	
26	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	02/09/2009	8a5	8	K8277	
27	Vương Kim	Ngân	07/03/2009	8a5	8	K8275	
28	Hồ Hiếu	Nghĩa	09/12/2009	8a5	8	K8286	
29	Nguyễn Minh	Nhật	01/01/2009	8a5	9	K8314	
30	Phan Võ Minh	Nhựt	28/12/2009	8a5	10	K8327	
31	Nguyễn Hoàng	Oanh	29/05/2009	8a5	10	K8331	
32	Châu Thịnh	Phát	17/02/2009	8a5	10	K8339	
33	Dương Ngọc	Phú	19/02/2009	8a5	10	K8343	
34	Trần Hồng	Phúc	16/10/2009	8a5	10	K8348	
35	Vũ Trường	Phúc	22/05/2009	8a5	10	K8354	
36	Bùi Phi	Phụng	15/09/2009	8a5	10	K8357	
37	Vũ Thị Như	Quỳnh	22/03/2009	8a5	11	K8385	
38	Nguyễn Thanh	Thái	14/02/2009	8a5	12	K8406	
39	Trần Huy	Thịnh	27/06/2009	8a5	12	K8429	
40	Phạm Minh	Thắng	28/07/2009	8a5	12	K8408	
41	Ngô Đức	Thiện	19/01/2009	8a5	12	K8425	
42	Huỳnh Lê Thanh	Thúy	26/08/2009	8a5	13	K8448	
43	Nguyễn Hoàng Anh	Thy	15/10/2009	8a5	13	K8450	
44	Trần Ngọc Phương	Thy	20/12/2009	8a5	13	K8453	
45	Hồ Ngọc	Trân	29/01/2009	8a5	14	K8471	
46	Vũ Hiền Bảo	Trân	14/05/2009	8a5	14	K8469	
47	Võ Minh	Trí	30/10/2009	8a5	14	K8478	
48	Nguyễn Quốc	Trung	26/01/2009	8a5	14	K8485	
49	Nguyễn Thanh	Tùng	25/12/2009	8a5	14	K8497	
50	Cao Ngọc Thảo	Vy	07/12/2009	8a5	15	K8526	
51	Sú Thế Phương	Vy	24/11/2009	8a5	15	K8521	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Đỗ Đức	Anh	12/04/2009	8a6	1	K8009	
2	Nguyễn Song	Anh	17/02/2009	8a6	1	K8035	
3	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	09/09/2009	8a6	1	K8025	
4	Trần Ngọc	Anh	21/12/2009	8a6	1	K8026	
5	Võ Nguyễn Lan	Anh	02/01/2009	8a6	1	K8019	
6	Dương Tôn	Bách	17/04/2009	8a6	2	K8040	
7	Trần Gia	Bảo	27/09/2009	8a6	2	K8042	
8	Huỳnh Nguyễn Lan	Chi	28/06/2009	8a6	2	K8056	
9	Phạm Phước Minh	Đăng	27/06/2009	8a6	3	K8085	
10	Phạm Vũ Khánh	Đăng	23/11/2009	8a6	3	K8082	
11	Lê Công	Đạt	29/01/2009	8a6	3	K8077	
12	Nguyễn Đỗ Minh	Đức	16/04/2009	8a6	3	K8088	
13	Vũ Minh	Hải	08/02/2009	8a6	3	K8092	
14	Nguyễn Bá	Hậu	17/07/2009	8a6	4	K8117	
15	Lưu Khánh	Hoàng	27/08/2009	8a6	4	K8123	
16	Ngô An	Khang	18/04/2009	8a6	5	K8158	
17	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	07/08/2009	8a6	6	K8186	
18	Nguyễn Đăng	Khoa	10/10/2009	8a6	6	K8188	
19	Phạm Nguyễn Đăng	Khôi	21/07/2009	8a6	6	K8196	
20	Bùi Gia	Lâm	13/01/2009	8a6	6	K8213	
21	Nguyễn Đặng Phương	Linh	24/01/2009	8a6	7	K8224	
22	Lê Thanh	Long	20/03/2009	8a6	7	K8238	
23	Trần Vũ Hoàng	Minh	30/07/2009	8a6	7	K8249	
24	Trương Hoàng	Minh	02/01/2009	8a6	7	K8250	
25	Đỗ Nguyễn Bảo	Nam	03/01/2009	8a6	8	K8266	
26	Dương Bảo	Ngọc	12/01/2009	8a6	9	K8294	
27	Ngô Anh	Ngọc	09/12/2009	8a6	9	K8289	
28	Nguyễn Tiên Bảo	Ngọc	18/04/2009	8a6	9	K8295	
29	Hoàng Lê Đình	Nguyên	20/10/2009	8a6	9	K8304	
30	Lê Nguyễn Phương	Nguyên	06/07/2009	8a6	9	K8306	
31	Huỳnh Ngọc	Nhiên	22/05/2009	8a6	9	K8321	
32	Lê Huỳnh	Như	11/09/2009	8a6	9	K8322	
33	Nguyễn Tấn	Phát	05/07/2009	8a6	10	K8337	
34	Phạm Gia	Phú	29/11/2009	8a6	10	K8341	
35	Nguyễn Thu	Phương	10/08/2009	8a6	11	K8366	
36	Trần Duy	Quang	23/09/2009	8a6	11	K8373	
37	Vũ Anh	Quân	03/01/2009	8a6	11	K8370	
38	Huỳnh Ngọc	Sang	11/07/2009	8a6	11	K8392	
39	Ngô Quốc	Thái	21/09/2009	8a6	12	K8405	
40	Hà Phương	Thảo	23/10/2009	8a6	12	K8417	
41	Nguyễn Thị Bảo	Thị	19/05/2009	8a6	12	K8421	
42	Nguyễn Hà Anh	Thư	03/02/2009	8a6	13	K8438	
43	Nguyễn Hoài	Thương	25/11/2009	8a6	13	K8445	
44	Đinh Quang Cung	Tiến	27/03/2009	8a6	13	K8456	
45	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	24/02/2009	8a6	13	K8465	
46	Trần Phú	Trọng	04/06/2009	8a6	14	K8483	
47	Ngô Tấn	Trung	07/10/2009	8a6	14	K8486	
48	Võ Phương Gia	Tuệ	30/01/2009	8a6	14	K8496	
49	Nguyễn Tường	Vy	16/10/2009	8a6	15	K8528	
50	Văn Gia	Ý	12/07/2009	8a6	15	K8532	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Đặng Nguyễn Quỳnh	Anh	28/11/2009	8a7	1	K8033	
2	Hoàng	Anh	23/11/2009	8a7	1	K8016	
3	Huỳnh Minh	Anh	01/04/2009	8a7	1	K8022	
4	Vũ Châu	Anh	23/09/2009	8a7	1	K8007	
5	Nguyễn Đoàn Gia	Bảo	22/11/2009	8a7	2	K8043	
6	Trần Gia	Bảo	27/07/2009	8a7	2	K8044	
7	Huỳnh Minh	Dương	03/04/2009	8a7	2	K8071	
8	Trần Hải	Hà	21/01/2009	8a7	3	K8090	
9	Lâm Duy	Hào	17/12/2009	8a7	4	K8115	
10	Nguyễn Nhật Anh	Hào	21/09/2009	8a7	4	K8114	
11	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	19/09/2009	8a7	3	K8107	
12	Phan Trung	Hiếu	05/09/2009	8a7	4	K8120	
13	Lê	Hoàng	16/09/2009	8a7	4	K8124	
14	Đào Công	Hùng	07/02/2009	8a7	4	K8125	
15	Phạm Hoàng Phi	Hùng	23/04/2009	8a7	4	K8127	
16	Trần Nguyễn Ngọc	Huyền	15/10/2009	8a7	5	K8154	
17	Bùi Gia	Khang	18/09/2009	8a7	5	K8164	
18	Ngô Nguyên	Khang	14/05/2009	8a7	5	K8168	
19	Nguyễn Duy	Khang	02/06/2009	8a7	5	K8162	
20	Phạm Minh	Khang	24/04/2009	8a7	5	K8166	
21	Đinh Nguyễn Trung	Kiên	27/11/2009	8a7	6	K8204	
22	Nguyễn Lý Thùy	Lâm	31/07/2009	8a7	6	K8215	
23	Huỳnh Thiện	Long	05/10/2009	8a7	7	K8239	
24	Gíng Hữu	Minh	06/05/2009	8a7	7	K8251	
25	Phạm Huỳnh Bảo	Nam	13/05/2009	8a7	8	K8267	
26	Nguyễn Phương	Nghi	19/12/2009	8a7	8	K8284	
27	Nguyễn Danh	Nhân	30/05/2009	8a7	9	K8310	
28	Nguyễn Khả	Nhi	12/05/2009	8a7	9	K8315	
29	Phạm Thu	Oanh	25/08/2009	8a7	10	K8332	
30	Lê	Phát	31/03/2009	8a7	10	K8334	
31	Nguyễn Tấn	Phát	14/12/2009	8a7	10	K8338	
32	Lưu Nguyễn Hoàng	Phúc	12/04/2009	8a7	10	K8346	
33	Đoàn Kiến	Quốc	22/04/2009	8a7	11	K8378	
34	Phạm Nguyễn Bảo	Quyên	20/08/2009	8a7	11	K8380	
35	Trịnh Ngọc Minh	Sang	22/09/2009	8a7	11	K8391	
36	Nguyễn Thanh	Tân	06/08/2009	8a7	12	K8399	
37	Huỳnh Minh	Thái	03/04/2009	8a7	12	K8403	
38	Phạm Châu	Thanh	29/04/2009	8a7	12	K8410	
39	Phạm Văn	Thành	21/10/2009	8a7	12	K8415	
40	Nguyễn Tiến	Thắng	21/05/2009	8a7	12	K8409	
41	Đào Phúc	Thiện	25/08/2009	8a7	12	K8428	
42	Nguyễn Đức	Thiện	08/05/2009	8a7	12	K8426	
43	Nguyễn Minh	Thư	13/12/2009	8a7	13	K8443	
44	Trần Trung	Tín	07/01/2009	8a7	13	K8461	
45	Nguyễn Tiến Quốc	Toàn	30/06/2009	8a7	13	K8462	
46	Hồ Thị Thanh	Trúc	05/10/2009	8a7	14	K8484	
47	Võ Nguyễn Cẩm	Vân	08/01/2009	8a7	15	K8505	
48	Đặng Quốc	Việt	09/01/2009	8a7	15	K8510	
49	Bùi Đức	Vương	11/11/2009	8a7	15	K8513	
50	Trần Thúy	Vy	22/01/2009	8a7	15	K8527	
51	Nguyễn Ngọc Như	Ý	28/07/2009	8a7	15	K8533	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Hồ Quốc	An	20/03/2009	8a8	1	K8001	
2	Lê Thanh Thùy	Anh	28/01/2009	8a8	1	K8036	
3	Phạm Trần Lan	Anh	06/01/2009	8a8	1	K8020	
4	Trần Quốc	Anh	13/10/2009	8a8	1	K8032	
5	Trương Quỳnh	Anh	18/06/2009	8a8	1	K8034	
6	Huỳnh Khánh	Chi	30/11/2009	8a8	2	K8055	
7	Châu Chí	Cường	04/03/2009	8a8	2	K8061	
8	Trần Ngọc	Dung	01/07/2009	8a8	2	K8068	
9	Nguyễn Trí	Dũng	03/03/2009	8a8	2	K8070	
10	Nguyễn Hoàng	Duy	11/01/2009	8a8	2	K8072	
11	Võ Đoàn Minh	Đông	31/01/2009	8a8	3	K8086	
12	Nguyễn Bảo Gia	Hân	21/06/2009	8a8	3	K8101	
13	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	13/06/2009	8a8	3	K8102	
14	Huỳnh Khánh	Huy	06/03/2009	8a8	5	K8145	
15	Nguyễn Gia	Huy	22/01/2009	8a8	4	K8140	
16	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	18/03/2009	8a8	5	K8155	
17	Trương Quỳnh	Hương	23/02/2009	8a8	4	K8132	
18	Trương Tấn	Khoa	17/11/2009	8a8	6	K8194	
19	Vũ Trần Đăng	Khoa	18/12/2009	8a8	6	K8189	
20	Hồ Đăng	Khôi	23/01/2009	8a8	6	K8197	
21	Hoàng Trần Thanh	Kim	21/01/2009	8a8	6	K8208	
22	Đoàn Thị Yến	Linh	01/04/2009	8a8	7	K8226	
23	Nguyễn Lê Trà	My	13/03/2009	8a8	8	K8262	
24	Nguyễn Thị Trà	My	05/05/2009	8a8	8	K8263	
25	Đặng Hoàng Phú	Mỹ	15/02/2009	8a8	8	K8265	
26	Nguyễn Minh Nhật	Nam	24/11/2009	8a8	8	K8269	
27	Hồ Khánh	Ngân	09/01/2009	8a8	8	K8273	
28	Lương Hiểu	Nghi	07/09/2009	8a8	8	K8281	
29	Nguyễn Gia	Nghi	18/02/2009	8a8	8	K8279	
30	Bùi Thị Bảo	Ngọc	30/01/2009	8a8	9	K8296	
31	Bùi Thanh	Ngọc	03/04/2009	8a8	9	K8303	
32	Phạm Khánh	Ngọc	31/12/2009	8a8	9	K8301	
33	Nguyễn Trọng	Nguyên	11/10/2009	8a8	9	K8308	
34	Phạm Tuấn	Nhật	26/05/2009	8a8	10	K8328	
35	Lê Thị Huỳnh	Như	19/03/2009	8a8	9	K8323	
36	Hà Tổng Gia	Phú	03/03/2009	8a8	10	K8342	
37	Đỗ Tấn	Phúc	29/06/2009	8a8	10	K8351	
38	Nguyễn Danh Toàn	Phúc	03/01/2009	8a8	10	K8353	
39	Trần Nguyễn Hoàng	Phúc	22/12/2009	8a8	10	K8347	
40	Dương Ngọc Bích	Phượng	19/07/2009	8a8	11	K8369	
41	Nguyễn Kiến	Quốc	14/05/2009	8a8	11	K8379	
42	Huỳnh An	Thái	09/12/2009	8a8	12	K8402	
43	Nguyễn Thanh Thu	Thảo	14/02/2009	8a8	12	K8420	
44	Lê Phước	Thọ	07/12/2009	8a8	12	K8431	
45	Phạm Nguyễn Minh	Thuận	13/08/2009	8a8	13	K8444	
46	Hà Ngọc Anh	Thư	21/09/2009	8a8	13	K8439	
47	Phạm Anh	Thư	05/02/2009	8a8	13	K8440	
48	Phạm Thanh	Trà	14/10/2009	8a8	13	K8464	
49	Phạm Phương Ngọc	Trần	12/09/2009	8a8	14	K8472	
50	Nguyễn Mạnh	Tuấn	10/08/2009	8a8	14	K8493	
51	Lai Đặng Như	Ý	02/07/2009	8a8	15	K8534	
52	Lê Như	Ý	14/02/2009	8a8	15	K8535	
53	Trần Lê Như	Ý	28/09/2009	8a8	15	K8536	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Đào Đức Việt	Anh	29/01/2009	8a9	2	K8039	
2	Lưu Đỗ Phương	Anh	24/03/2009	8a9	1	K8028	
3	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	01/12/2009	8a9	1	K8021	
4	Đào Huỳnh Quốc	Bảo	21/04/2009	8a9	2	K8046	
5	Huỳnh Đức	Chính	28/10/2009	8a9	2	K8058	
6	Lại Hồng	Đức	30/08/2009	8a9	3	K8087	
7	Dương Ngọc	Hân	18/07/2009	8a9	3	K8108	
8	Huỳnh Vũ Gia	Hân	07/06/2009	8a9	3	K8103	
9	Trần Thị Ngọc	Hân	01/07/2009	8a9	4	K8109	
10	Trần Đình Mạnh	Hùng	06/07/2009	8a9	4	K8126	
11	Nguyễn Gia	Khánh	16/12/2009	8a9	5	K8178	
12	Phan Kim	Khánh	01/01/2009	8a9	5	K8180	
13	Nguyễn Đăng	Khôi	14/02/2009	8a9	6	K8198	
14	Đoàn Ngọc Thiên	Kim	07/05/2009	8a9	6	K8209	
15	Nguyễn Diệu	Linh	26/03/2009	8a9	7	K8218	
16	Nguyễn Diệu	Linh	28/11/2009	8a9	7	K8219	
17	Nguyễn Ngọc	Linh	15/06/2009	8a9	7	K8221	
18	Nguyễn Hoàng	Long	15/05/2009	8a9	7	K8232	
19	Võ Ngọc Phương	Mai	23/04/2009	8a9	7	K8242	
20	Nguyễn Tô Quang	Minh	09/04/2009	8a9	8	K8254	
21	Nguyễn Tuấn	Minh	30/09/2009	8a9	8	K8256	
22	Nguyễn Thanh Thảo	My	18/03/2009	8a9	8	K8260	
23	Hoàng Quốc	Nam	19/09/2009	8a9	8	K8272	
24	Bùi Võ Thiện	Nhân	17/04/2009	8a9	9	K8312	
25	Nguyễn Thị Thảo	Như	03/01/2009	8a9	9	K8324	
26	Nguyễn Tấn	Phúc	09/02/2009	8a9	10	K8352	
27	Huỳnh Lê Trúc	Phương	25/08/2009	8a9	11	K8367	
28	Vũ Kiều	Phương	16/04/2009	8a9	11	K8362	
29	Lê Như	Quỳnh	29/08/2009	8a9	11	K8386	
30	Trần Ngọc Như	Quỳnh	02/01/2009	8a9	11	K8387	
31	Huỳnh Bảo	Sơn	25/08/2009	8a9	11	K8395	
32	Mai Hoàng Minh	Tâm	25/07/2009	8a9	12	K8398	
33	Nguyễn Hoàng Ngọc	Thanh	07/05/2009	8a9	12	K8412	
34	Trần Nguyễn Thanh	Thùy	21/09/2009	8a9	13	K8449	
35	Đặng Anh	Thư	19/01/2009	8a9	13	K8441	
36	Lê Hoài Anh	Thư	05/01/2009	8a9	13	K8442	
37	Đặng Trần Thùy	Tiên	12/01/2009	8a9	13	K8455	
38	Cao Thiên	Toàn	11/06/2009	8a9	13	K8463	
39	Nguyễn Thị Phương	Trang	12/05/2009	8a9	14	K8473	
40	Trịnh Thị Thanh	Tú	29/08/2009	8a9	14	K8490	
41	Trần Thị Ngọc	Tú	13/01/2009	8a9	14	K8489	
42	Cao Quốc	Tuấn	15/03/2009	8a9	14	K8494	
43	Phạm Nguyễn Ngọc	Tuyết	21/12/2009	8a9	14	K8500	
44	Nguyễn Hồ Hải	Uyên	02/02/2009	8a9	14	K8503	
45	Lã Thị Thanh	Vân	16/11/2009	8a9	15	K8507	
46	Vũ Ngọc Thiên	Vân	15/11/2009	8a9	15	K8509	
47	Đỗ Ngọc Bảo	Vy	14/03/2009	8a9	15	K8516	
48	Đồng Nhật	Vy	25/10/2009	8a9	15	K8519	
49	Lê Ngọc Minh	Xuân	27/01/2009	8a9	15	K8530	
50	Nguyễn Lê Hải	Yến	03/07/2009	8a9	15	K8537	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Lê Tuyết	An	08/03/2009	8a10	1	K8004	
2	Phạm Nguyễn Văn	An	08/05/2009	8a10	1	K8005	
3	Lâm Mỹ	Angela	22/02/2008	8a10	1	K8006	
4	Nguyễn Hoài	Anh	08/11/2009	8a10	1	K8013	
5	Nguyễn Nhật	Anh	08/11/2009	8a10	1	K8027	
6	Võ Hoàng	Anh	11/06/2009	8a10	1	K8017	
7	Nguyễn Hải	Bình	26/10/2009	8a10	2	K8048	
8	Trần Vũ Minh	Châu	23/02/2009	8a10	2	K8054	
9	Phạm Trí	Cường	27/12/2009	8a10	2	K8063	
10	Nguyễn Lê Thành	Danh	06/12/2009	8a10	2	K8065	
11	Trương Trần Hải	Đăng	04/08/2009	8a10	3	K8081	
12	Vũ Trần Quỳnh	Giang	05/02/2009	8a10	3	K8089	
13	Bùi Ngọc	Hải	26/08/2009	8a10	3	K8093	
14	Đặng Mỹ	Hân	16/03/2009	8a10	3	K8105	
15	Hoàng Gia	Huy	25/12/2009	8a10	4	K8141	
16	Nguyễn Như Thái	Huy	25/04/2009	8a10	5	K8151	
17	Võ Nguyễn Xuân	Huy	01/01/2009	8a10	5	K8152	
18	Chu Khánh	Hưng	03/03/2009	8a10	4	K8128	
19	Trần Huỳnh	Hương	08/01/2009	8a10	4	K8131	
20	Nguyễn Phúc	Khang	14/05/2009	8a10	5	K8170	
21	Nguyễn Phước	Khang	15/02/2009	8a10	5	K8171	
22	Trần Nguyên	Khang	21/08/2009	8a10	5	K8169	
23	Trần Trọng	Khang	08/11/2009	8a10	5	K8174	
24	Đỗ Quốc	Khánh	02/09/2009	8a10	6	K8183	
25	Nguyễn Nhật	Khánh	02/06/2009	8a10	6	K8181	
26	Trần Gia	Khánh	10/10/2009	8a10	5	K8179	
27	Trần Đăng	Khoa	03/02/2009	8a10	6	K8190	
28	Võ Đình Anh	Khôi	01/01/2009	8a10	6	K8195	
29	Chung Võ Thiên	Kim	15/04/2009	8a10	6	K8210	
30	Nguyễn Thị Phương	Linh	19/12/2009	8a10	7	K8225	
31	Nguyễn Quốc	Minh	23/03/2009	8a10	8	K8255	
32	Đỗ Nguyễn Thảo	My	22/05/2009	8a10	8	K8261	
33	Nguyễn Huỳnh Gia	Nghi	08/12/2009	8a10	8	K8280	
34	Nguyễn Huỳnh Xuân	Nghi	08/12/2009	8a10	8	K8285	
35	Nguyễn Ánh	Ngọc	01/04/2009	8a10	9	K8292	
36	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	15/10/2009	8a10	9	K8297	
37	Lê Hồng Uyên	Nhi	10/03/2009	8a10	9	K8318	
38	Trần Ngọc Yên	Như	26/10/2009	8a10	10	K8325	
39	Hoàng Gia	Phúc	01/09/2009	8a10	10	K8345	
40	Phan Minh	Phúc	10/11/2009	8a10	10	K8350	
41	Bùi Nguyễn Duy	Phước	10/01/2009	8a10	10	K8358	
42	Nguyễn Lữ Tú	Phương	17/01/2009	8a10	11	K8368	
43	Phạm Thảo	Phương	20/05/2009	8a10	11	K8365	
44	Nguyễn Phan Thúy	Quỳnh	06/02/2009	8a10	11	K8389	
45	Nguyễn Phan Trường	Thịnh	09/02/2009	8a10	12	K8430	
46	Vũ Phương	Thảo	07/09/2009	8a10	12	K8418	
47	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	18/01/2009	8a10	13	K8451	
48	Lê Thị Quỳnh	Trang	18/05/2009	8a10	14	K8474	
49	Phan Hoàng Thu	Trang	14/08/2009	8a10	14	K8476	
50	Lê Huỳnh Thanh	Vân	13/12/2009	8a10	15	K8508	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Phòng	SBD	Ghi chú
1	Đỗ Phương	Anh	18/08/2009	8a11	1	K8029	
2	Lại Ngọc Minh	Anh	26/01/2009	8a11	1	K8023	
3	Nguyễn Thái	Bình	05/01/2009	8a11	2	K8049	
4	Vương Bảo	Châu	07/11/2009	8a11	2	K8052	
5	Khuất Ngọc Quỳnh	Chi	09/01/2009	8a11	2	K8057	
6	Trần Kim	Dung	07/12/2009	8a11	2	K8067	
7	Nguyễn Tiến	Dũng	03/07/2009	8a11	2	K8069	
8	Lương Hà Tâm	Đan	19/01/2009	8a11	3	K8075	
9	Lê Thanh	Hải	28/01/2009	8a11	3	K8094	
10	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	09/12/2009	8a11	3	K8097	
11	Trần Thị Thu	Hằng	19/01/2009	8a11	4	K8112	
12	Hồ Gia	Huy	25/11/2009	8a11	4	K8142	
13	Trần Gia	Huy	21/11/2009	8a11	4	K8143	
14	Võ Kim Nhật	Huy	26/07/2009	8a11	5	K8148	
15	Phạm Quang	Hưng	16/06/2009	8a11	4	K8130	
16	Phan Anh	Kha	08/03/2009	8a11	5	K8157	
17	Nguyễn Nhật Tuấn	Khang	22/02/2009	8a11	5	K8175	
18	Nguyễn Tuấn	Khang	15/05/2009	8a11	5	K8176	
19	Phan Gia	Khiêm	11/01/2009	8a11	6	K8184	
20	Dương Anh	Khoa	20/05/2009	8a11	6	K8187	
21	Nguyễn Đăng	Khôi	08/04/2009	8a11	6	K8199	
22	Tông Khánh	Linh	19/12/2009	8a11	7	K8220	
23	Mai Huỳnh	Long	17/07/2009	8a11	7	K8233	
24	Nguyễn Huỳnh	Long	04/12/2009	8a11	7	K8234	
25	Nguyễn Lê Bảo	Minh	12/01/2009	8a11	7	K8247	
26	Võ Lê Cao	Minh	01/07/2009	8a11	7	K8248	
27	Lê Hoàng Trà	My	30/08/2009	8a11	8	K8264	
28	Lê Nhật	Nam	07/08/2009	8a11	8	K8270	
29	Nguyễn Như	Nam	03/06/2009	8a11	8	K8271	
30	Nguyễn Hà Trung	Nghĩa	18/08/2009	8a11	8	K8288	
31	Lê Thị Bích	Ngọc	08/07/2009	8a11	9	K8299	
32	Vũ Trần Như	Ngọc	27/01/2009	8a11	9	K8302	
33	Ngô Khôi	Nguyên	13/05/2009	8a11	9	K8305	
34	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	19/04/2009	8a11	9	K8319	
35	Đào Ngọc Nam	Phương	03/09/2009	8a11	11	K8364	
36	Nguyễn Thế	Quang	14/01/2009	8a11	11	K8376	
37	Lê Trần Diễm	Quỳnh	25/03/2009	8a11	11	K8382	
38	Võ Trúc	Quỳnh	11/07/2009	8a11	11	K8390	
39	Vũ Đức	Tâm	16/08/2009	8a11	12	K8397	
40	Nguyễn Đình	Thanh	15/11/2009	8a11	12	K8411	
41	Phạm Ngọc	Thạch	24/07/2009	8a11	12	K8401	
42	Trần Thảo	Trang	24/09/2009	8a11	14	K8475	
43	Lê Phạm Minh	Trí	18/02/2009	8a11	14	K8479	
44	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	08/01/2009	8a11	14	K8492	
45	Nguyễn Thanh	Tùng	13/04/2009	8a11	14	K8498	
46	Nguyễn Hạ Đan	Uyên	23/04/2009	8a11	14	K8502	
47	Nguyễn Quang	Vinh	16/01/2009	8a11	15	K8512	
48	Nguyễn Hoàng	Yến	29/12/2009	8a11	15	K8540	